

Sao kê chi tiết từ **20/07/2016** đến **20/07/2016**

From date To date

Mã khách hàng :**99999881** Số cũ: 120003469

CIF NO

Loại tiền : **VND**

Currency

Tên tài khoản : **TRUONG DHL HN-TK CHUYEN THU-VND**

Account Name

Số tài khoản : **999998819998** Số cũ: 41201200034697049999

Account Number

Tên khách hàng : **TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI**

Customer Name

Địa chỉ : **SO 87 NGUYEN CHI THANH . Q.DONG DA TP.HA NOI**

Address

Ngày in : **21/07/2016**

Printing date

Ngày giao dịch <i>Txn. date</i>	Ngày hiệu lực <i>Value date</i>	Nội dung giao dịch <i>Description</i>	Số giao dịch <i>Txn. No</i>	Ghi nợ <i>Debit</i>	Ghi có <i>Credit</i>	Số dư <i>Balance</i>
Số dư đầu kỳ Opening Balance				208,441,667.00		
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THU NGA SN 15/09/1995 MSV 381449 NT HOC PHI MON GIAO DUC QUOC PHONG HOC KI PHU	290NT02162020001		1,440,000.00	209,881,667.00
20/07/2016	20/07/2016	DONG TIEN HOC CAI THIEN SINH VIEN DAO DUY TUNG, MA SV :400214 (01656237448)~NC:DAO DUY TUNG - Nguoi chuyen: DAO DUY TUNG	001CTD1162020024		720,000.00	210,601,667.00
20/07/2016	20/07/2016	MSV 390925 NOP TIEN HOC PHI	001e568162020002		1,800,000.00	212,401,667.00
20/07/2016	20/07/2016	PHAM THI HUONG-MSSV 381962 NOP HOC PHI HOC KY PHU -1,800,000-20/07/2016	103NP03162020001		1,800,000.00	214,201,667.00
20/07/2016	20/07/2016	LE TUNG ANH- MSSV 370175 NOP HOC PHI HOC KY PHU-900,000-20/07/2016	103NP03162020002		900,000.00	215,101,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THI NHU QUYNH----1,080,000-20/07/20 16 MSV 380539	120NP03162020001		1,080,000.00	216,181,667.00
20/07/2016	20/07/2016	DO THI HUONG---3922-720,000-20/07/ 2016 MSV: 392254	120NP03162020002		720,000.00	216,901,667.00
20/07/2016	20/07/2016	HOANG QUYEN----1,080,000-20/07/201 6 MSV: 390835	120NP03162020003		1,080,000.00	217,981,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THI HONG HANH-NOP HOC PHI HOC KY PHU-2014-2018-3901-360,000- 20/07/2016	002NP03162020001		360,000.00	218,341,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THI HONG HANH--2014-2018-3901-360,0 00-20/07/2016	002NP03162020002		360,000.00	218,701,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THANH NGHIEP---3922-900,000-20/07/ 2016 MSV: 392223	120NP03162020004		900,000.00	219,601,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NONG THI NU-3904-900,000-20/07/2016 MSV: 390435	120NP03162020005		900,000.00	220,501,667.00

20/07/2016	20/07/2016	TRAN THI HAU MSV 390924 NT HP	001f155162020002		1,260,000.00	221,761,667.00
20/07/2016	20/07/2016	MSV 390942 NGUYEN THU TRANG NOP TIEN HOC PHI	001f159162020002		1,440,000.00	223,201,667.00
20/07/2016	20/07/2016	TA THI NGOC QUYNH-MSSV 390981 NOP HOC PHI KY PHU (2015-2016)	103NP03162020003		2,280,000.00	225,481,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN LE DIEU LINH--MSSV:403751-1,450,000 -20/07/2016	102NP03162020001		1,450,000.00	226,931,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THUY LINH-MSSV 381507 NOP HOC PHI KY PHU (2015-2016)	103NP03162020004		1,620,000.00	228,551,667.00
20/07/2016	20/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 401142 900,000 VND, ma GD ViViet 81535	001f283162020002		900,000.00	229,451,667.00
20/07/2016	20/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 401012 900,000 VND, ma GD ViViet 81700	001f406162020002		900,000.00	230,351,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN HUONG LY--39--1,800,000-20/07/2016 MSSV 390935	120NP03162020006		1,800,000.00	232,151,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THANH HUYEN----1,260,000-20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016 MSSV 381831	120NP03162020007		1,260,000.00	233,411,667.00
20/07/2016	20/07/2016	PHUNG THAO HUYEN----900,000-20/07/2016 MSV 390362	120NP03162020008		900,000.00	234,311,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VUONG THI YEN MSV:390613 NOP TIEN HOC PHI-NC:VUONG THI YEN - Nguoi chuyen: VUONG THI YEN	001CTD1162020336		1,080,000.00	235,391,667.00
20/07/2016	20/07/2016	HA TRUONG GIANG LOP CH23UD MSV CH23UD017 NT HOC PHI BO SUNG KY HOC 2015 2016 DANH CHO LOP CAO HOC VA NGHIEN CUU SINH-NC:HA TRUONG GIANG - Nguoi chuyen: HA TRUONG GIANG	001CTD1162020353		360,000.00	235,751,667.00
20/07/2016	20/07/2016	HA THU HIEN-MSSV 391550 NOP HOC PHI HOC KY PHU (2015-2016)	103NP03162020005		1,260,000.00	237,011,667.00
20/07/2016	20/07/2016	TRAN ANH TUYET- MSSV: 392039 - 720,000 - 20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY HE	432NP03162020001		720,000.00	237,731,667.00
20/07/2016	20/07/2016	LE THI TRANG----1,440,000-20/07/2016 MSV 380710	120NP03162020009		1,440,000.00	239,171,667.00
20/07/2016	20/07/2016	DO TRA MY----1,620,000-20/07/2016 MSV 392265	120NP03162020010		1,620,000.00	240,791,667.00
20/07/2016	20/07/2016	LE DUC NGOC----900,000-20/07/2016 MSSV 380158 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016	120NP03162020011		900,000.00	241,691,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THI NGOC ANH----900,000-20/07/2016 MSV 392264	120NP03162020012		900,000.00	242,591,667.00
20/07/2016	20/07/2016	DO THI HUONG GIANG----900,000-20/07/2016 MSV 390102	120NP03162020013		900,000.00	243,491,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THUY MAI----1,620,000-20/07/2016 MSV 392263	120NP03162020014		1,620,000.00	245,111,667.00

20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THI MAI----1,260,000-20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016 MSSV 381545	120NP03162020015		1,260,000.00	246,371,667.00
20/07/2016	20/07/2016	THAM HOANG ANH----540,000-20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016 MSSV 381546	120NP03162020016		540,000.00	246,911,667.00
20/07/2016	20/07/2016	GIANG THI MAI----740,000-20/07/2016, MSSV 391669	120NP03162020017		740,000.00	247,651,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THI DAO----540,000-20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015 - 2016, MSSV 390823	120NP03162020018		540,000.00	248,191,667.00
20/07/2016	20/07/2016	PHAM THI PHUONG ANH----1,440,000-20/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016, MSSV 381021	120NP03162020019		1,440,000.00	249,631,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGUYEN THAI NINH----1,620,000-20/07/2016 MSV 381048	120NP03162020020		1,620,000.00	251,251,667.00
20/07/2016	20/07/2016	VU THI HOAI THUONG----1,260,000-20/07/2 016 MSV 381050	120NP03162020021		1,260,000.00	252,511,667.00
20/07/2016	20/07/2016	DOAN THI THUC ANH----1,620,000-20/07/2016 MSV 382152	120NP03162020022		1,620,000.00	254,131,667.00
20/07/2016	20/07/2016	401559-DANG THI HONG ANH--K40-4015-1,440,000-20/ 07/2016	263NP04162020001		1,440,000.00	255,571,667.00
20/07/2016	20/07/2016	Hoc phi bo sung ky 2 sinh vien Ha Thao Ly Ma sv 401304~NC:DUONG THI HA - Nguoi chuyen: DUONG THI HA	001CTD1162020870		1,440,000.00	257,011,667.00
20/07/2016	20/07/2016	NGO HOANG HAI--38-01-1,440,000-20/07/20 16	310NP03162020001		1,440,000.00	258,451,667.00
Cộng doanh số Total					50,010,000.00	
Số dư cuối kỳ Ending Balance						258,451,667.00

Đề nghị Quý khách kiểm tra lại bằng sao kê này và thông báo ngay sai sót cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trong vòng 14 ngày kể từ khi nhận được bằng sao kê.

Please examine this statement and advise us of any discrepancy within 14 days upon receipt.

Người lập

Kiểm soát